

Số: 17/2022/QĐST – DS

*B L, ngày 30 tháng 9 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST – DS, ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp mở lối đi qua bất động sản liền kề” nay xác định lại là “Tranh chấp hợp đồng chuyển đổi quyền sử dụng đất”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị M H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Th K, xã Th L, Thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn:* Ông Võ Văn D, sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ 8, ấp Th K, xã Th L, Thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Vũ Thị Ng, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ 8, ấp Th K, xã Th L, Thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

Ông Huỳnh Công Th, sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Th K, xã Th L, Thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

**2. Các bên đương sự thỏa thuận như sau:**

Ông Huỳnh Công Th và bà Nguyễn Thị M H thống nhất đổi đất với ông Võ Văn D và bà Vũ Thị Ng như sau:

2.1 Ông Võ Văn D và bà Vũ Thị Ng được toàn quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đối với diện tích 121,9m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa 402, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại địa chỉ tổ 6, ấp Th K, xã Th L, Thị xã B L, tỉnh Bình Phước nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ bà Nguyễn Thị M H và diện tích 139,7m<sup>2</sup> thuộc hành lang lộ giới, có vị trí tứ cận theo sơ đồ đo đạc 20/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long.

2.2 Ông Huỳnh Công Th và bà Nguyễn Thị M H được toàn quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đối với diện tích 149.1m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa 402, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại địa chỉ tổ 6 ấp Th K, xã Th L, Thị xã B L, tỉnh Bình Phước nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ bà Nguyễn Thị M H và diện tích 151,2m<sup>2</sup> thuộc hành lang lộ giới, có vị trí tứ cận theo sơ đồ đo đạc 20/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long.

Kiến nghị với Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long, Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước, Cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 310330, Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, GCN; CS 0018, do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình phước cấp ngày 25/01/2016, đứng tên bà Nguyễn Thị M H, để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị M H và hộ ông Võ Văn D với bà Vũ Thị Ng.

2.3 Chi phí đo đạc bà Nguyễn Thị M H chịu 2.129.000 đồng bà Nguyễn Thị M H đã nộp; ông Võ Văn D và bà Vũ Thị Ng chịu 2.266.000 đồng, bà Nguyên và ông Dũng hoàn trả cho bà Nguyễn Thị M H 2.266.000 đồng, tiền chi phí đo đạc bà Hạnh đã nộp thay.

2.4 Chi phí làm thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, tách thửa hai bên chịu.

2.5 Bà Nguyễn Thị M H có nghĩa vụ đăng ký xin chuyển đổi mục đích sử dụng lên đất ở. Chi phí chuyển mục đích sử dụng (lên thổ cư) diện tích đất ở chi phí chuyển đổi mục đích sử dụng của bà Nguyễn Thị M H thì bà Hạnh chịu; của ông Võ Văn D và bà Vũ Thị Ng thì bà Nguyên và ông Dũng chịu.

2.6 Các đương sự liên hệ Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long, Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước, Cơ quan có thẩm quyền quản lý đất đai để thực hiện việc tách thửa theo quy định của pháp luật.

2.7 Về Tài sản gắn với đất tranh chấp: Các bên đương sự thống nhất là không có.

2.8 Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai bên đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị M H chịu 150.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí

đã nộp. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị M H số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002572 ngày 04/3/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSNDTX Bình Long;
- CCTHADS thị xã Bình Long;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Đình Tùng**